

Bản án số: 61/2026/HS-ST

Ngày: 31-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Chương
Ông Nguyễn Công Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Cẩm Lương, Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2026/TLST - HS ngày 12/3/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2026/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tăng C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 03 tháng 8 năm 1988; nơi sinh: xã C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; CCCD số: 042088007431; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Tăng K, sinh năm 1950 (Đã chết) và bà: Hoàng Thị T, sinh năm: 1955, nghề nghiệp: Lao động tự do, hiện cư trú tại thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; A, chị, em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1987, nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo Nguyễn Tăng C bị tạm giữ từ ngày 29/12/2025, đến ngày 31/12/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã C, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vũ Đình H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12 tháng 8 năm 1994; Nơi sinh: xã C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; CCCD số: 042094016269; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể): Không; Con ông: Vũ Đình L1, sinh năm: 1972, nghề nghiệp: Làm ruộng và bà: Trần Thị O, sinh năm: 1973, nghề nghiệp: Làm ruộng, đều trú tại: thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột có 03 người, bị

cáo là con thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1999, nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: có 01 con, sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 25/10/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 31/2012/HS-ST (Đã xóa án tích).

Ngày 31/8/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo bản án số 94/2017/HS-PT (Không bị coi là có án tích).

Bị cáo Vũ Đình H bị tạm giữ từ ngày 29/12/2025, đến ngày 31/12/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã C, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

3. Họ tên: **Hoàng Tuấn A**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02 tháng 9 năm 1992; nơi sinh: xã C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn A, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; CCCD số: 042092019798; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể): Không; Con ông: Hoàng Kim P, sinh năm: 1965, nghề nghiệp: làm ruộng và bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1966, nghề nghiệp: Lao động tự do, đều trú tại: thôn A, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Chu Thị L2, sinh năm 1995, nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: có 01 con, sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo Hoàng Tuấn A bị tạm giữ từ ngày 29/12/2025, đến ngày 31/12/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã C, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

4. Họ tên: **Hoàng Đình S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 04 tháng 4 năm 1985; nơi sinh: xã C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; CCCD số: 042085013583; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể): Không; Con ông: Hoàng Đình T2, sinh năm: 1961, nghề nghiệp: Làm ruộng và bà: Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1962, nghề nghiệp: Làm ruộng, đều trú tại: thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Chu Thị Kim T3, sinh năm 1985, nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Hoàng Đình S bị tạm giữ từ ngày 29/12/2025, đến ngày 31/12/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã C, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Tâm T4, sinh năm 1986; Nghề nghiệp: lao động tự do; Địa chỉ: Thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1990; Nghề nghiệp: nhân viên văn phòng; Địa chỉ: Thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/12/2025, anh Nguyễn Tâm T4 và chị Nguyễn Thị H2 tổ chức tiệc đầy năm cho con nên mời nhiều người tham gia tại nhà riêng địa chỉ: thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh. Khoảng gần 23 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi ăn uống xong, Nguyễn Tăng C rủ Hoàng Đình S vào phòng bếp của nhà anh Nguyễn Tâm T4 để đánh bạc. C và S thấy trên cửa sổ phòng bếp nhà anh Nguyễn Tâm T4 có một bộ bài tú lơ khơ loại 52 quân đang để sẵn đó và dưới sàn nhà thì có 01 chiếc thảm lông màu xanh nên Sáng lấy bộ bài ngồi xuống đánh bạc với C. Nguyễn Tăng C và Hoàng Đình S thống nhất với nhau là đánh bài liêng được thua bằng tiền, mỗi ván đặt 20.000 đồng, sát phạt không quá 200.000 đồng. Cách thức, quy tắc chơi: Mỗi ván bài, mỗi người được chia 03 quân bài, quy định lần lượt theo thứ tự cao nhất là “sáp” 3 quân bài giống nhau, như A A A1, K K K, Q Q Q, J J J lần lượt xuống nhỏ nhất là 2 2 2, “liêng” là A2, K-Q-J lần lượt xuống nhỏ nhất là 3-2-A, tính “cọc cách” là 3 quân bài hình người K-K-Q cao nhất, sau đó thấp nhất là J, tính điểm 3 quân bài là 9 điểm cao nhất, 3 quân bài 0 điểm là nhỏ nhất, tính về “so chất” lần lượt là “rô”, “cơ”, “chuồn”, “bích”. Hai người ngồi đánh được khoảng 15 phút thì Vũ Đình H vào ngồi xem một lúc rồi cũng xin vào đánh cùng và khoảng 10 phút sau thì có Hoàng Tuấn A vào xem và cũng xin vào đánh cùng. Bốn người đánh đến khoảng 03 giờ ngày 29/12/2025 thì Hoàng Đình S thua hết tiền nên ra về. Đến khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 12 năm 2025, khi các đối tượng Nguyễn Tăng C, Vũ Đình H và Hoàng Tuấn A đang tham gia đánh bạc thì bị Công an xã C đã phát hiện và bắt quả tang; tiến hành thu giữ tại chiếu bạc số tiền mặt là 6.320.000 đồng và một số tang vật khác có liên quan. Khoảng 10 giờ ngày 29/12/2025, Hoàng Đình S đã đến Công an xã C để đầu thú về hành vi đánh bạc của mình. Tại cơ quan Công an, các đối tượng khai nhận số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 6.320.000 đồng. Trong đó, Nguyễn Tăng C sử dụng số tiền từ 4.300.000 đồng, Vũ Đình H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Hoàng Tuấn A sử dụng số tiền 720.000 đồng, Hoàng Đình S sử dụng số tiền 300.000 đồng vào việc đánh bạc.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã thu giữ, xử lý các vật chứng bao gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài đã qua sử dụng; 01 chiếc thảm lông màu xanh có kích thước (1,60 x 2,20)m đã qua sử dụng; số tiền 6.320.000 đồng tiền Ngân hàng N1 (cụ thể: thu giữ trên chiếu bạc số tiền 80.000 đồng; thu tại vị trí Nguyễn Tăng C ngồi số tiền 4.620.000 đồng, tại vị trí của Vũ Đình H ngồi số tiền 900.000 đồng, tại vị trí của Hoàng Tuấn A ngồi số tiền 720.000 đồng).

Quá trình điều tra xác định chiếc thảm lông màu xanh có kích thước (1,60 x 2,20m) đã qua sử dụng là của gia đình anh Nguyễn Tâm T4, chị Nguyễn Thị H2, khi các bị cáo đánh bạc anh T4, chị H2 không biết, không cho phép nên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Tâm T4, chị Nguyễn Thị H2. Còn lại số tiền 6.320.000 đồng và bộ bài tú lơ khơ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H chuyển xử lý theo quy định.

Với hành vi trên, tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKS-KV1 ngày 10 tháng 3

năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Tăng C, Hoàng Đình S, Vũ Đình H và Hoàng Tuấn A về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tăng C, Hoàng Đình S, Vũ Đình H và Hoàng Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65, khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tăng C từ 08 đến 10 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Xử phạt bị cáo Vũ Đình H từ 07 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Xử phạt bổ sung phạt tiền mỗi bị cáo từ 10 - 15 triệu đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A số tiền 30 – 40 triệu đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Đình S số tiền 30 – 40 triệu đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc: 6.320.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi, cách thức thực hiện tội phạm của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 28/12/2025 tại nhà anh Nguyễn Tâm T4 ở thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Tăng C, Hoàng Đình S, Vũ Đình H và Hoàng Tuấn A đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi “bài liêng”, được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 6.320.000 đồng,

trong đó: Nguyễn Tăng C sử dụng số tiền từ 4.300.000 đồng, Vũ Đình H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Hoàng Tuấn A sử dụng số tiền 720.000 đồng, Hoàng Đình S sử dụng số tiền 300.000 đồng vào việc đánh bạc. Đánh đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 29/12/2025 thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi đánh bạc trái phép của các bị cáo diễn ra trong thời gian khá dài, xâm phạm trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội là muốn có tiền một cách nhanh chóng mà không bằng lao động chân chính, mặc dù biết hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 6.320.000 đồng. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh truy tố các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai.

[3] Xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Tăng C là người khởi xướng nên giữ vai trò chính, các bị cáo Hoàng Đình S, Vũ Đình H và Hoàng Tuấn A là các đồng phạm với vai trò thực hành.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Hoàng Đình S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội đầu thú” theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy: các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc ít (tổng số 6.320.000 đồng, trong đó: Nguyễn Tăng C sử dụng số tiền 4.300.000 đồng, Vũ Đình H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Hoàng Tuấn A sử dụng số tiền 720.000 đồng, Hoàng Đình S sử dụng số tiền 300.000 đồng vào việc đánh bạc). Các bị cáo C, Tuấn A, S có nhân thân tốt; bị cáo H có nhân thân đã bị xét xử nhưng loại tội phạm khác và thời gian bị xét xử cũng đã lâu, đã được xóa án tích; các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng. Do đó sau khi cân nhắc tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo xét thấy: xử phạt tù cho hưởng án treo cải tạo tại địa phương đối với các bị cáo Nguyễn Tăng C, Vũ Đình H là phù hợp; xử phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo Hoàng Đình S, Hoàng Tuấn A để các bị cáo có điều kiện khắc phục và chấp hành ngay hình phạt bị áp dụng là phù hợp.

[4.2] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 2, khoản 3 Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo Nguyễn Tăng C và Vũ Đình H, mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

[5] Các đối tượng liên quan đến vụ án: Trong vụ án này, anh Nguyễn Tâm T4 và vợ là chị Nguyễn Thị H2 trú tại thôn T, xã C, tỉnh Hà Tĩnh, trong quá trình điều tra xác định khi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc thì anh T4 và chị H2

không biết được việc các bị cáo tự ý sử dụng phòng bếp của gia đình để đánh bạc. Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khẳng định khi các bị cáo sử dụng phòng bếp để đánh bạc gia đình anh T4, chị H2 không biết, không cho phép, các bị cáo cũng không nộp bất cứ khoản tiền gì cho anh T4, chị H2; chị Nguyễn Thị H2 trình bày hôm đó gia đình tổ chức tiệc nên mời nhiều khách, vợ chồng uống nhiều rượu nên say, mệt đi ngủ sớm, phòng ngủ và phòng bếp tách biệt nên không biết việc các bị cáo sử dụng phòng bếp để đánh bạc, đôi với tắm tắm trong phòng bếp gia đình trải sẵn để hàng ngày ngồi ăn cơm. Do đó, Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh T4 và chị H2 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[6] Về vật chứng vụ án: Chiếc thảm lông màu xanh đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc; tịch thu tiêu hủy bộ bài tú lơ khơ các bị cáo sử dụng đánh bạc.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Trình bày luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tăng C, Hoàng Đình S, Vũ Đình H và Hoàng Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 65, khoản 2, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tăng C 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Xử phạt bổ sung phạt tiền bị cáo Nguyễn Tăng C 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình H 07 (bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Xử phạt bổ sung phạt tiền bị cáo Vũ Đình H 10.000.000 đồng.

Giao các bị cáo Nguyễn Tăng C và Vũ Đình H cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Tuấn A số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Đình S số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc: 6.320.000 đồng (đã nộp vào tài khoản cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh theo Ủy nhiệm chi lập ngày 11/3/2026); tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ (Đặc điểm vật chứng có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hà Tĩnh).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội: Các bị cáo Nguyễn Tăng C, Hoàng Đình S, Vũ Đình H và Hoàng Tuấn A mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 1 - Hà Tĩnh;
- THA dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THA hình sự Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- UBND xã Cẩm Xuyên;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HSVA, lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Đào